

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

- Gói thầu: Gói 3: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị
- Tên dự án: Kết nối cáp quang cho các thiết bị Reloser, LBS nâng cao năng lực lưới điện trung áp - Công ty Điện lực Thái Nguyên.
- Địa điểm thực hiện: tỉnh Thái Nguyên.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

- Lựa chọn nhà thầu giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị (TVGS) đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, đáp ứng chất lượng công trình, tư vấn am hiểu được mục tiêu của dự án, trình tự thực hiện, các thủ tục cần thiết trong quá trình thực hiện dự án.
- TVGS phải hiểu biết quyền hạn của mình trong công tác giám sát, có đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ theo điều khoản tham chiếu này.

II. Phạm vi công việc

1. Quy mô của dự án:

- Xây dựng mới 32,5km cáp quang OPGW ; 1 km cáp quang ADSS và phụ kiện phục vụ kết nối các thiết bị Recloer, LBS đang vận hành trên lưới điện về TTĐK – Công ty Điện lực Thái Nguyên.
- Trang bị bổ sung các Switch quang SFP truyền dẫn tại 09 Điện lực và TTĐK; Router Firewall VPN tại TTĐK; Laptop chuyên dụng cấu hình thiết bị Recloser, LBS; Thiết bị Router 4G/5G và Switch quang SFP tại tủ thiết bị Recloser, LBS.
- Cấu hình khai báo các thiết bị truyền dẫn phục vụ kết nối các Recloser, LBS về TTĐK.

2. Phạm vi công việc đối với nhà thầu

a. Các thành phần tham gia giám sát tổng quát đối với dự án

- Thành phần Tư vấn giám sát theo E-HSMT này:
 - + Tư vấn giám sát trưởng (thường trực tại công trình).
 - + Các tư vấn giám sát viên (thường trực tại công trình).
 - + Các thành viên của Tư vấn thiết kế làm công tác giám sát tác giả (không thuộc phạm vi E-HSMT này).

3. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn

- Nhà thầu thực hiện giám sát công tác thi công lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình để hoàn thành đóng điện công trình.

3.1. Tổ chức quản lý điều phối

- Xác lập cam kết và trách nhiệm của nhà thầu với chủ đầu tư, thiết lập chính sách chất lượng, an toàn và môi trường cho dự án.
- Xác lập các nguyên tắc chất lượng và xác lập trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên quan.
- Xác lập các nguyên tắc tổ chức trong phạm vi hoạt động của dự án.
- Hoạch định việc trao đổi thông tin.
- Hoạch định hệ thống tài liệu, hồ sơ, các quy trình quy phạm.
- Chuẩn bị và viết biên bản các cuộc họp điều phối, ghi nhận thông tin.
- Chuẩn bị hoặc thu thập các tài liệu cần thiết và cùng tham gia các cuộc họp, ra quyết định, nhắc nhở kiểm điểm các nhà thầu cũng như đề ra các chế tài cần thiết để răn đe.

3.2. Hoạch định dự án

- Quản lý các nhà thầu.
- Hoạch định việc quản lý vật tư, bảo vệ tài sản, an toàn công trường.

- Quản lý các thay đổi bao gồm cả thay đổi về thiết kế.
- Hoạch định kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo các giai đoạn của dự án. Xác lập các tiêu chí cơ bản để đánh giá chất lượng của từng giai đoạn.

- Hoạch định kênh tiếp nhận thông tin, phản hồi, khiếu nại... phương thức giải quyết xung đột.

3.3. Quản lý hợp đồng

- Quản lý các yếu tố thay đổi trong phạm vi hợp đồng.
- Quản lý các yếu tố bất khả kháng.
- Xác lập các điều kiện trong tranh chấp hợp đồng, vi phạm hợp đồng.
- Quản lý các công việc thực hiện không có hợp đồng.
- Quản lý hợp đồng từ lúc phát hành cho đến khi thanh lý.
- Giám sát việc thực hiện thanh toán cho nhà thầu, đảm bảo nhà thầu thực hiện đúng nghĩa vụ về phạm vi, kế hoạch và chất lượng.

- Hỗ trợ chủ đầu tư giải quyết những tranh cãi của hợp đồng, luôn thực hiện một cách trung lập giữa chủ đầu tư và nhà thầu trong quá trình thi công nhằm đảm bảo các bên phải thực hiện một cách triệt để về điều khoản hợp đồng.

- Kiểm tra sự hợp lý trong các đề nghị thanh toán giữa kỳ, các hạng mục phát sinh và tiến độ thanh toán liên quan đến thời hạn của nhà thầu thông qua giám sát xây dựng.

3.4. Quản lý chất lượng

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Quy chế về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 và tuân thủ quy trình quản lý chất lượng công trình của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành tại Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022.

- Nhà thầu phải bố trí đầy đủ trang thiết bị phục công tác giám sát thi công xây dựng và lắp đặt công trình để đảm bảo chất lượng công trình, toàn bộ thiết bị phục vụ công tác giám sát phải được kiểm định đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

- Căn cứ vào kế hoạch chất lượng, kế hoạch an toàn, môi trường đã được hoạch định về chi tiết gồm:

a. Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình bao gồm:

- Phát hành quy trình quản lý chất lượng của dự án, kiểm tra quy trình chất lượng của nhà thầu, nghiệm thu hệ thống chất lượng của nhà thầu.

- Kiểm tra khối lượng đảm bảo đúng theo yêu cầu thi công xây dựng lắp đặt thiết bị kỹ thuật và các hạng mục công trình.

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo qui định của pháp luật.

- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:

+ Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường.

+ Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

+ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

+ Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

+ Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu thi công; Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh (thông qua chủ đầu tư).

+ Tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng.

+ Phối hợp với các bên liên quan giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thi công xây dựng công trình.

+ Kiểm soát các phát sinh, sự thay đổi.

b. Tổ chức nghiệm thu bàn giao công trình

- Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình và hoàn thành công trình xây dựng.

- Kiểm soát hệ thống nghiệm thu nội bộ của các nhà thầu.

3.5. Quản lý tiến độ

- Lập tiến độ tổng thể và đánh giá sự khác biệt với kế hoạch thi công để đạt được yêu cầu về tiến độ thi công.

- Lập biểu cấu trúc phân chia công việc bằng cách phân chia theo từng gói công việc.

- Xác định danh sách chính vật liệu và thiết bị.

- Xem xét thường xuyên và cập nhật tiến độ tổng thể, ghi chú bất kỳ những bên liên quan nào làm chậm tiến độ và báo cáo chủ đầu tư.

- Việc quản lý phát sinh, chế độ phạt hợp đồng, nhà thầu không đủ năng lực...

- Mức độ cần thiết có sự can thiệp và hỗ trợ của chủ đầu tư.

- Kiểm soát thi công xây dựng:

+ Làm rõ các yêu cầu hậu cần, cung ứng cho việc thi công.

+ Chuẩn bị và cập nhật kế hoạch kiểm tra mốc thời hạn và cập nhật tiến độ thi công tổng thể của dự án.

+ Kiểm tra tổng thể các hoạt động xây dựng, đề xuất và thống nhất các biện pháp kiểm soát.

+ Xác định những trì hoãn có thể xảy ra và đề xuất khắc phục.

- Báo cáo kế hoạch tiến độ với chủ đầu tư.

3.6. Quản lý an toàn lao động

- Chính sách an toàn, phát hành những yêu cầu an toàn của dự án, xem xét kế hoạch an toàn của nhà thầu, kiểm tra tổ chức an toàn của nhà thầu.

- Tất cả các công việc phải được đánh giá rủi ro.

- Xây dựng nguyên tắc các công việc phải được đánh giá rủi ro và kiểm soát ngăn chặn những ảnh hưởng tiến độ.

- Xây dựng danh mục luật định phải tuân thủ.

- Thẩm quyền của chủ đầu tư trong việc đình chỉ thi công.

- Chế độ báo cáo rủi ro, tai nạn.

- Chế độ báo cáo việc đánh giá sự tuân thủ.

- Các phương án đối phó các tình huống khẩn cấp.

- Chủ trì ủy ban an toàn hàng tháng trên cơ sở xem xét thực hiện an toàn:

+ Đảm bảo nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người, công trình và xử lý sự cố trên công trường xây dựng.

+ Quy định nhà thầu thi công và các bên có liên quan xây dựng các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn, có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động và thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trên công trường. Người lao động phải có bảo hiểm lao động, bảo hiểm nghề nghiệp và phải có hợp đồng lao động. Được trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động liên quan tới công việc như mũ, nón, dây an toàn, giày dép..., an toàn lao động theo quy định trên công trường.

+ Quy định nhà thầu xây dựng đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

3.7. Quản lý môi trường

- Đưa ra các biện pháp để nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện đảm bảo về môi trường cho người lao động và bảo vệ môi trường xung quang bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và bao che, thu dọn phế thải đưa đến nơi quy định, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường.

- Đề xuất và thống nhất việc nhà thầu phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

3.8. Quản lý rủi ro

- Nhận dạng rủi ro.

- Đánh giá rủi ro.

- Giải quyết, xử lý rủi ro.

- Kiểm soát rủi ro: Trong quản lý rủi ro cần lưu ý sự thay đổi do thiết kế và các ảnh hưởng đến công trình.

3.8. Tiến độ công việc và nhân sự

- Thực hiện đánh giá tiến độ và báo cáo hàng tuần.

- Kiểm soát tiến độ thi công.

- Xem xét tiến độ thi công của nhà thầu và cập nhật tiến độ thi công của tổng thể dự án.

- Kiểm soát tiến trình thi công và mua sắm, xác định những trì hoãn có thể xảy ra và đề xuất khắc phục.

- Cập nhật định kỳ phân tích rủi ro và kiểm soát ngăn chặn những sự việc có khả năng ảnh hưởng đến tiến độ.

- Kiểm tra thường xuyên việc bố trí nhân lực của nhà thầu đúng năng lực và kinh nghiệm theo hợp đồng và theo quy định của pháp luật.

3.8. Báo cáo

- Nhà thầu phải lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình theo nội dung quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021, gửi chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo này.

- Lập và đệ trình đến chủ đầu tư báo cáo tháng thể hiện rõ những điểm nổi bật của quá trình thi công, cập nhật tiến độ tổng thể của dự án, những vấn đề liên quan, ảnh hưởng đến tiến độ của dự án; cập nhật báo cáo lên hệ thống phần mềm quản lý ĐTXD của dự án theo quy định.

- Tiến độ thực hiện gói thầu kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, biện pháp và phương án giảm tiến độ, bù tiến độ nếu có.

- Hợp giao ban tuần, quý, tháng. Bàn bạc đưa ra giải pháp.

3.9. Phạm vi công việc của nhà thầu tư vấn giám sát trong từng giai đoạn của dự án

- Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ bản vẽ thi công với BCKTKT được phê duyệt và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành được áp dụng trong thiết kế cho công trình.

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của pháp luật, lệnh khởi công, tìm mốc tọa độ,

- Tổ chức đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường của công trình.

- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng.

- Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng đưa vào công trường.

- Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra, giám sát hệ thống trắc đạc cho công trình như: tọa độ, cao độ, lưới khống chế, hệ thống quan trắc...

- Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu lắp đặt thiết bị thực hiện theo yêu cầu của thiết kế bao gồm:

+ Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kết quả thí nghiệm của các phòng thí nghiệm hợp chuẩn và kết quả kiểm định chất lượng thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận đối với vật tư, thiết bị, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm ...

+ Trường hợp nghi ngờ các kết quả kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị, vật liệu, lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng, nhà thầu cung cấp thiết bị thực hiện thì tư vấn giám sát báo cáo chủ đầu tư để tiến hành thực hiện kiểm tra trực tiếp vật tư thiết bị, vật liệu lắp đặt trong công trình xây dựng.

- Kiểm tra giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình:

+ Tổ chức các cuộc họp trước khi thi công và kiểm tra tập kết vật tư thiết bị của nhà thầu.

+ Kiểm tra biện pháp thi công.

+ Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát của chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

+ Nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng (Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn liên quan).

+ Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng.

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết bị đề nghị chủ đầu tư điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh.

+ Tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình khi có nghi ngờ về chất lượng hoặc theo các văn bản pháp luật quy định.

+ Phối hợp các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng.

- + Xác nhận bản vẽ hoàn công.
- Đưa công trình vào sử dụng:
 - + Chuẩn bị sổ sách kế toán cuối cùng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về tính chính xác, hợp lý của khối lượng và giá trị thanh toán.
 - + Kiểm tra việc tổ chức quy trình vận hành chạy thử của nhà thầu.
 - + Kiểm tra việc hoàn thành các tồn tại.
 - + Giám sát giai đoạn hoàn thành sau cùng và bàn giao bản vẽ hoàn công, hồ sơ pháp lý và sổ tay vận hành (nếu có), bảo hành công trình.
 - + Xác nhận thanh quyết toán cho nhà thầu.
 - + Lập báo cáo sau cùng cho dự án.

3.10. Các lưu ý khác

- Thực hiện việc giám sát thi công xây dựng ngay từ khi khởi công công trình và thường xuyên liên tục trong quá trình thi công. Theo dõi, kiểm tra về khối lượng thi công, chất lượng sản phẩm của từng hạng mục và toàn bộ công trình theo quy định quản lý chất lượng hiện hành và tiêu chuẩn áp dụng trong thiết kế được duyệt; tiến độ thực hiện, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng công trình.

- Hàng tuần nhà thầu phải có trách nhiệm báo cáo tình hình giám sát thi công kèm theo hình ảnh chụp tại hiện trường theo yêu cầu của Chủ đầu tư và được thực hiện cho đến khi hoàn thành công trình (bao gồm cả những khối lượng phát sinh nếu có).

- Đối với công tác giám sát thi công xây dựng công trình, chất lượng và yêu cầu kỹ thuật phải tuân thủ các quy định của luật xây dựng và các thành phần có liên quan theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; các thông tư hướng dẫn liên quan và theo các quy định hiện hành khác về quản lý chất lượng, nghiệm thu trong EVN.

- Nhà thầu có trách nhiệm cập nhật thường xuyên hình ảnh được ghi tại hiện trường trong quá trình thi công xây dựng, lắp đặt trên phần mềm quản lý đầu tư xây dựng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Tài khoản và mật khẩu cho nhà thầu sau khi ký hợp đồng) và các báo cáo đột xuất khác khi Chủ đầu tư có yêu cầu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm sử dụng phần mềm đúng quy định và đúng mục đích.

- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện việc ghi nhật ký thi công điện tử trên phần mềm IMIS hàng ngày, lập biên bản nghiệm thu điện tử trên IMIS, đảm bảo đầy đủ các nội dung của nhật ký và biên bản, xác nhận bởi người có trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và lưu trữ nhật ký thi công điện tử, biên bản nghiệm thu điện tử dạng file pdf nhận về từ hệ thống IMIS.

3.11. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn

Ngay sau khi Chủ đầu tư phát lệnh khởi công công trình và kết thúc khi đơn vị thi công hoàn thành tất cả các công việc theo hợp đồng đã ký kết (bao gồm thi công cho khối lượng phát sinh xảy ra trong quá trình triển khai thi công)

III. Báo cáo và thời gian thực hiện

- Tư vấn phải đệ trình các báo cáo hàng tuần và các hồ sơ sau đây:

+ Tư vấn phải đệ trình 01 (một) bộ báo cáo tóm tắt tiến trình thực hiện hàng tuần, mô tả một cách vắn tắt và chính xác mọi hoạt động và tiến độ công việc, các vấn đề nảy sinh, các biện pháp khắc phục.

+ Báo cáo tuần đầu tiên sẽ là báo cáo khởi đầu bao gồm cả kế hoạch thực hiện, kế hoạch đảm bảo chất lượng.

- Nội dung chủ yếu của báo cáo bao gồm:

+ Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng;

+ Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

+ Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình;

+ Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có);

- + Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;
- + Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có);
- + Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định;
- + Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định;
- + Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- + Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

- Tư vấn sẽ cung cấp nhân sự theo yêu cầu để thực hiện một cách đầy đủ những nghĩa vụ của mình đối với gói thầu này. Việc bố trí nhân sự bao gồm các kỹ sư và nhân viên kỹ thuật theo tiến độ thời hạn để đảm bảo tiến độ, chất lượng của dự án và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về tư vấn giám sát.
- Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu được nêu cụ thể tại Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật – Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Cung cấp toàn bộ hồ sơ và các tài liệu liên quan của công trình theo tiến độ công việc.
- Cử cán bộ theo dõi quá trình thực hiện của nhà thầu. Cùng nhà thầu giải quyết những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình nhà thầu thực hiện nhiệm vụ.

- Yêu cầu đơn vị thi công có trách nhiệm giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện công tác thi công đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện của dự án.